

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/KDTM-ST

Ngày: 10-9-2024

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Giang Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Trị.

Ông Nguyễn Tấn Thành.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Kim Châu Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2024/TLST-KDTM ngày 20 tháng 6 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2024/QĐXXST-KDTM ngày 05 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần Q(VIB).

Trụ sở chính: Tầng 1 và tầng 2 Tòa nhà S, số 11A P, phường BN, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật Ông Hàn Ngọc V - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm T - Nhân viên Ngân hàng VIB (Giấy ủy quyền số 028084.23 ngày 14/3/2023 do bà Trần Thị Thu H - Giám đốc Trung tâm quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ 1 ký) - (Có mặt).

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà PS, 26 Ung VK, phường Z, quận BT, thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị đơn:** Vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1992; anh Hồ Sơn L1, sinh năm 1990 - (vắng mặt).

Trú tại: Thôn PL, xã B, huyện T, Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn - Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Q(VIB), đại diện theo ủy quyền - ông Phạm T trình bày: Ngày 13/5/2021 Ngân hàng TMCP Q (VIB), Chi nhánh Bình Định ký hợp đồng tín dụng số 5101189.21

với vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ L, anh Hồ Sơn L1 về việc cho vay số tiền 600.000.000đ, thời hạn vay 360 tháng, lãi suất là 9,5%/năm, các kỳ tiếp theo điều chỉnh theo lãi suất huy động VNĐ, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn; mục đích vay vốn: vay mua bất động sản (thửa đất 685, tờ bản đồ số 24, thôn Q, xã PL, huyện TP, Bình Định). Ngân hàng đã giải ngân, giao đủ số tiền 600.000.000đ cho chị L, anh L1 theo Đơn đề nghị giải ngân kèm Khế ước nhận nợ số 510189.21 ngày 14/5/2021. Đến ngày 27/7/2021 chị Nguyễn Thị Mỹ L đã ký Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế tại VIB, Chi nhánh Bình Định, đề nghị mở thẻ tín dụng. Cùng ngày VIB đã cấp thẻ tín dụng quốc tế số tài khoản thẻ 000000000494428 sử dụng với hạn mức tín dụng là 30.000.000đ.

Tài sản bảo đảm cho 02 khoản vay là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1020, tờ bản đồ số 17, diện tích 232m² (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số C1 015576, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CS 01802, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định cấp ngày 04/4/2018 cho Nguyễn Thị Mỹ L, Hồ Sơn L1) theo Hợp đồng thế chấp số 5745051.21 ngày 13/5/2021 được lập đúng quy định, đã được công chứng tại Phòng Công chứng số 1 (thuộc Sở tư pháp tỉnh Bình Định).

Tính đến ngày 27/9/2022, vợ chồng chị L mới trả được cho VIB số tiền: 114.689.631đ (trong đó: tiền gốc: 28.339.000đ; tiền lãi là 86.350.631 đồng). Từ đó thì vợ chồng chị L, anh L1 không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng. Do vậy, Ngân hàng căn cứ các quy định trong Hợp đồng tín dụng nêu trên buộc thu hồi toàn bộ nợ gốc và lãi trước hạn và đã Thông báo cho chị L, anh L1 biết. Hiện chị L, anh L1 còn nợ Ngân hàng TMCP Q, Chi nhánh Bình Định: Khoản nợ vay theo Hợp đồng ngày 13/5/2021: 571.661.000đ tiền gốc và 45.575.972đ tiền lãi trong hạn tính đến ngày 10/9/2024; lãi quá hạn 188.363.350đ; Khoản nợ thẻ tín dụng: nợ gốc là 24.495.188đ, tiền lãi quá hạn tính đến ngày 10/9/2024 là 10.124.060đ; phí là 44.484.505đ;

Nay yêu cầu vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ L, anh Hồ Sơn L1 phải trả cho Ngân hàng TMCP Q (VIB), Chi nhánh Bình Định số tiền đến ngày 10/9/2024 gồm:

+ Về khoản nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số 5101189.21 ngày 13/5/2021 là: 805.600.322đ; trong đó: 571.661.000đ tiền gốc và 45.575.972đ tiền lãi trong hạn tính đến ngày 10/9/2024; lãi quá hạn 188.363.350đ;

+ Về khoản nợ thẻ tín dụng mã số 000000000494428 mở ngày 27/7/2021 số tiền là: 79.103.753đ; trong đó: Nợ gốc là 24.495.188đ, tiền lãi quá hạn tính đến ngày 10/9/2024 là 10.124.060đ; phí là 44.484.505đ;

Đồng thời phải tiếp tục trả tiền lãi cho đến khi trả hết nợ (lãi suất theo hợp đồng). Nếu chị L, anh L1 không trả được nợ thì Ngân hàng TMCP Q, Chi nhánh Bình Định được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Tại phiên tòa bị đơn là vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ L, anh Hồ Sơn L1 vắng mặt. Anh L1, chị L đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập, Quyết định xét xử nhưng vẫn vắng mặt, không cung cấp lời khai và yêu cầu đối với vụ án.

Tại biên bản xác minh ngày 04/7/2024, Công an xã B cung cấp: vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ L, anh Hồ Sơn L1 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn PL, xã B, huyện T, Bình Định; chị L, anh L1 hiện đi làm ăn xa, thỉnh thoảng vẫn về sống tại địa chỉ trên; chưa cắt khẩu, chuyển khẩu đi nơi khác

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn phát biểu ý kiến: Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thư ký, Thẩm phán, HĐXX từ khi Tòa thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án cơ bản đúng theo quy định pháp luật, tuy nhiên còn có một vài vi phạm; việc chấp hành pháp luật tố tụng của nguyên đơn đúng theo quy định; bị đơn chưa chấp hành đúng quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 317, 319, 320, 323, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Q (VIB), buộc bị đơn vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ L, anh Hồ Sơn L1 phải trả cho Ngân hàng TMCP Q (VIB), Chi nhánh Bình Định các khoản tiền nợ còn lại gồm: 805.600.322đ về khoản nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số 5101189.21 ngày 13/5/2021; trong đó: tiền gốc là 571.661.000đ và tiền lãi trong hạn đến ngày 10/9/2024 là 45.575.972đ; lãi quá hạn là 188.363.350đ; Và khoản tiền: 79.103.753đ về khoản nợ thẻ tín dụng mở ngày 27/7/2021; trong đó: nợ gốc là 24.495.188đ, tiền lãi quá hạn đến ngày 10/9/2024 là 10.124.060đ; phí là 44.484.505đ. Đồng thời buộc tiếp tục trả lãi từ ngày 11/9/2024 đến khi thanh toán xong nợ (theo lãi suất của hợp đồng tín dụng lập ngày 13/5/2021, hợp đồng tài chính mở thẻ tín dụng ngày 27/7/2021). Trường hợp vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ L, anh Hồ Sơn L1 không trả được nợ, trả không hết nợ thì Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 5745051.21 ngày 13/5/2021 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là nhà đất tại thửa đất số 1020, tờ bản đồ số 17, diện tích 232m² (tọa lạc tại thôn PL, xã B, huyện T) thuộc sở hữu của vợ chồng chị L, anh L1. Trường hợp giá trị tài sản thế chấp không đảm bảo trả hết các khoản nợ trên thì buộc vợ chồng chị L, anh L1 phải tiếp tục trả hết khoản nợ còn lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn: vợ chồng Nguyễn Thị Mỹ L, Hồ Sơn L1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt phiên tòa thứ hai mà không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Ngày 13/5/2021 Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam, Chi nhánh Bình Định ký hợp đồng tín dụng số 5101189.21 với vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ L, anh Hồ Sơn L1 về việc cho vay số tiền 600.000.000đ, thời hạn vay 360 tháng, lãi suất là 9,5%/năm, các kỳ tiếp theo điều chỉnh theo lãi suất huy động VNĐ, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn; mục đích vay vốn: vay mua bất động sản. Ngân hàng Ngân hàng đã giải ngân, giao đủ số tiền 600.000.000đ cho chị

L, anh L1 theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 510189.21 ngày 14/5/2021. Tài sản bảo đảm cho khoản vay là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1020, tờ bản đồ số 17, diện tích 232m² (tại PL, B, Tây Sơn) theo Hợp đồng thế chấp số 5745051.21 ngày 13/5/2021 được lập đúng quy định, đã được công chứng tại Phòng Công chứng số 1 (thuộc Sở tư pháp tỉnh Bình Định).

Đến ngày 27/7/2021 chị Nguyễn Thị Mỹ L đã ký Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế tại VIB, Chi nhánh Bình Định, đề nghị mở thẻ tín dụng. Cùng ngày VIB đã cấp thẻ tín dụng quốc tế số tài khoản thẻ 000000000494428 sử dụng với hạn mức tín dụng là 30.000.000đ.

Áp dụng quy định tại Điều 463, Khoản 2 Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015, có căn cứ xác định đây là loại hợp đồng vay có kỳ hạn và có lãi.

Tính đến ngày 27/9/2022, vợ chồng chị L mới trả được cho VIB số tiền: 114.689.631đ (trong đó: tiền gốc: 28.339.000đ; tiền lãi là 86.350.631 đồng). Từ đó thì vợ chồng chị L, anh L1 không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng. Hiện còn nợ Ngân hàng: Khoản nợ vay theo Hợp đồng ngày 13/5/2021: 571.661.000đ tiền gốc và 45.575.972đ tiền lãi trong hạn tính đến ngày 10/9/2024; lãi quá hạn 188.363.350đ; Khoản nợ thẻ tín dụng: nợ gốc là 24.495.188đ, tiền lãi quá hạn tính đến ngày 10/9/2024 là 10.124.060đ; phí là 44.484.505đ;

[3] Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng tài chính nêu trên được Ngân hàng TMCP Q - Chi nhánh Bình Định và vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ L, anh Hồ Sơn L1 tự nguyện thỏa thuận, ký kết với các điều khoản về việc vay vốn và lãi suất, các nội dung khác đều phù hợp với các quy định của pháp luật. Trong khi đang thực hiện hợp đồng thì vợ chồng chị L, anh L1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng vào tháng 9/2022. Vì vậy Ngân hàng TMCP Q - Chi nhánh Bình Định căn cứ quy định trong Hợp đồng đơn phương chấm dứt hợp đồng, chuyển sang nợ quá hạn vào ngày 10/01/2023 (ngày Tòa án nhận đơn khởi kiện) và yêu cầu buộc vợ chồng chị L, anh L1 phải thanh toán toàn bộ số tiền gốc còn nợ: 571.661.000đ theo hợp đồng tín dụng nói trên và 24.495.188đ nợ thẻ tín dụng tài khoản số 000000000494428 - là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 90, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về tiền lãi: Quá trình thực hiện hợp đồng do vợ chồng chị L, anh L1 là bên vi phạm hợp đồng, không trả nợ đúng hạn theo quy định trong hợp đồng tín dụng, nên Ngân hàng TMCP Q- Chi nhánh Bình Định đã căn cứ vào Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng tài chính (mở thẻ tín dụng) nêu trên quy định về mức lãi suất áp dụng khi điều chỉnh, tính lãi và yêu cầu vợ chồng anh chị L, anh L1 phải trả tiền lãi đến ngày xét xử sơ thẩm (10/9/2024) là: Khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng: 233.939.322đ (gồm: lãi trong hạn chưa trả 45.575.972đ; lãi quá hạn 188.363.350đ; lãi chậm trả 15.317.301đ); khoản nợ thẻ tín dụng: lãi quá hạn 10.124.060đ; phí 44.484.505đ và buộc tiếp tục trả tiền lãi phát sinh đối với cả hai khoản nợ trên kể từ ngày 11/9/2024 cho đến khi trả xong nợ - là phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nghị nên chấp nhận.

[5] Như vậy, tổng cộng vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ L, anh Hồ Sơn L1 phải trả cho Ngân hàng TMCP Q - Chi nhánh Bình Định số tiền gốc và lãi đến ngày 10/9/2024 của cả hai khoản nợ trên là: 884.704.075đ; đồng thời còn phải tiếp tục trả số tiền lãi phát sinh, phí kể từ ngày 11/9/2024 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng số 5101189.21 ngày 13/5/2021 và Hợp đồng tài chính (mở thẻ tín dụng) ngày 27/7/2021.

[6] Đây là hai khoản vay có bảo đảm bằng tài sản theo Hợp đồng thế chấp số 5745051.21 ngày 13/5/2021, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1020, tờ bản đồ số 17, diện tích 232m² tại thôn PL, xã B, huyện Tây Sơn (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số Cl 015576, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CS 01802, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định cấp ngày 04/4/2018 cho Nguyễn Thị Mỹ L, Hồ Sơn L1). Hợp đồng thế chấp đã được lập thành văn bản, được công chứng chứng thực đúng quy định tại các Điều 317, 319, 320, 323 của Bộ luật Dân sự nên được công nhận có hiệu lực. Thực tế thẩm định, đo vẽ xác thực nhà đất có hiện trạng đúng như diện tích, hình thể được cấp trong Giấy chứng nhận QSD đất.

Do vậy, trong trường hợp vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ L, anh Hồ Sơn L1 không trả được nợ, trả không hết nợ thì Ngân hàng TMCP Q - Chi nhánh Bình Định có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật để thu hồi toàn bộ số nợ gốc, lãi theo nội dung Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng tài chính (mở thẻ tín dụng) đã ký kết.

Trường hợp giá trị tài sản thế chấp không đảm bảo trả hết các khoản nợ trên thì buộc vợ chồng chị L, anh L1 phải tiếp tục trả khoản nợ còn lại.

[7] Về án phí sơ thẩm, chi phí thẩm định, đo vẽ:

- Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: vợ chồng Nguyễn Thị Mỹ L, Hồ Sơn L1 phải chịu án phí với số tiền: 36.000.000đ + 3% x 84.704.075đ = 38.541.122đ.

Ngân hàng TMCP Q- Chi nhánh Bình Định không phải chịu án phí nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.019.986đ.

- Chi phí thẩm định, đo vẽ: Buộc vợ chồng chị L, anh L1 phải chịu 5.000.000đ. Ngân hàng VIB đã dự nộp nên cần buộc vợ chồng chị L, anh L1 phải hoàn trả lại cho Ngân hàng VIB 5.000.000đ.

[8] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của HĐXX.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Điều 228, Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 317, 319, 320, 323, 463, 466 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 90, 91 và 95 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Q:

1.1. Buộc vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ L, anh Hồ Sơn L1 phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q - Chi nhánh Bình Định số tiền 805.600.322đ về khoản nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số 5101189.21 ngày 13/5/2021; trong đó: tiền gốc là 571.661.000đ và tiền lãi trong hạn đến ngày 10/9/2024 là 45.575.972đ; lãi quá hạn là 188.363.350đ;

1.2. Buộc vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ L, anh Hồ Sơn L1 phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q- Chi nhánh Bình Định số tiền: 79.103.753đ về khoản nợ thẻ tín dụng mở ngày 27/7/2021; trong đó: nợ gốc là 24.495.188đ, tiền lãi quá hạn đến ngày 10/9/2024 là 10.124.060đ; phí là 44.484.505đ.

Kể từ ngày 11/9/2024 cho đến khi thi hành án xong, vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ L, anh Hồ Sơn L1 còn phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q - Chi nhánh Bình Định các khoản tiền lãi, phí theo mức lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng số 5101189.21 ngày 13/5/2021 và Hợp đồng mở thẻ tín dụng ngày 27/7/2021 nói trên. Trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần Q thì lãi suất này cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

1.3. Trong trường hợp vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ L, anh Hồ Sơn L1 không trả được nợ, trả không hết nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Q- Chi nhánh Bình Định có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 5745051.21 ngày 13/5/2021 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1020, tờ bản đồ số 17, diện tích 232m² tại thôn PL, xã B, huyện T (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 015576, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CS 01802, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định cấp ngày 04/4/2018 cho Nguyễn Thị Mỹ L, Hồ Sơn L1).

Trường hợp giá trị tài sản thế chấp không đảm bảo trả xong các khoản nợ trên thì buộc vợ chồng chị L, anh L1 phải tiếp tục trả hết khoản nợ còn lại.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, chi phí thẩm định, đo vẽ:

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Vợ chồng Nguyễn Thị Mỹ L, Hồ Sơn L1 phải chịu án phí với số tiền: 38.541.122đ.

Ngân hàng thương mại cổ phần Q không phải chịu án phí; hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.019.986đ - theo biên lai số 0003676 ngày 20/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn.

- Chi phí thẩm định, đo vẽ: Buộc vợ chồng chị Nguyễn Thị Mỹ L, anh Hồ Sơn L1 phải trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền 5.000.000đ.

3. Quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án hoặc nhận được bản án.

4. Quyền và nghĩa vụ thi hành án:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Tây Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Giang Nam